

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

ᨧᩢ᩠ᨦ

Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ (Phần 1)

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật; điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ, bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng.

2. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

3. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy hoặc chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.

4. Xúc phạm, đe dọa, cản trở, chống đối hoặc không chấp hành hiệu lệnh, hướng dẫn, yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của người thi

hành công vụ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

5. Đua xe, tổ chức đua xe, xúi giục, giúp sức, cổ vũ đua xe trái phép; điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ lạng lách, đánh võng, rú ga liên tục.



6. Dùng tay cầm và sử dụng điện thoại hoặc thiết bị điện tử khác khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đang di chuyển trên đường bộ.

7. Giao xe cơ giới, xe máy

chuyên dùng cho người không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để điều khiển xe tham gia giao thông đường bộ.

8. Đưa xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm quy định của pháp luật về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, phương tiện khác không đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để tham gia giao thông đường bộ.

9. Nhập khẩu, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới, xe máy chuyên dùng không bảo đảm quy định của pháp luật về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

10. Cải tạo xe ô tô loại khác thành xe ô tô chở người, trừ cải tạo thành xe ô tô chở người phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh.

11. Cải tạo trái phép; cố ý can thiệp làm sai lệch chỉ số trên đồng

hồ báo quãng đường đã chạy của xe ô tô; cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa, đóng lại trái phép số khung, số động cơ của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

12. Cố ý can thiệp, thay đổi phần mềm điều khiển của xe, động cơ của xe đã được đăng ký với cơ quan quản lý, nhằm mục đích gian lận kết quả kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định; thuê, mượn phụ tùng xe cơ giới chỉ để thực hiện việc kiểm định.

13. Chở hàng hóa vượt quá khối lượng toàn bộ, tải trọng trục, kích thước cho phép của xe hoặc vượt quá tải trọng, kích thước giới hạn cho phép của đường bộ khi chưa được cơ quan quản lý cấp phép hoặc không bảo đảm yêu cầu theo quy định của pháp luật; chở hàng hóa trên xe có quy định phải chằng buộc nhưng không chằng

buộc hoặc chằng buộc không đúng quy định của pháp luật; chở quá số người theo quy định của pháp luật.

14. Vận chuyển hàng hóa cấm lưu hành, vận chuyển trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm, động vật hoang dã.

15. Đe dọa, xúc phạm, tranh giành, lôi kéo hành khách; đe dọa, cưỡng ép hành khách sử dụng dịch vụ ngoài ý muốn; chuyển tải, xuống khách hoặc các hành vi khác nhằm trốn tránh phát hiện xe chở quá tải, quá số người theo quy định của pháp luật.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiếu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

CÁC HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM VỀ TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ (Phần 2)

*Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024*

*(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)*



NĂM 2024

16. Lắp đặt, sử dụng thiết bị âm thanh, ánh sáng trên xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

17. Sản xuất, sử dụng, mua, bán trái phép biển số xe; điều khiển xe cơ giới, xe máy chuyên dùng gắn biển số xe không do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, gắn biển số xe không đúng vị trí; bề cong, che lấp biển số xe; làm thay đổi chữ, số, màu sắc, hình dạng, kích thước của biển số xe.

18. Làm gián đoạn hoạt động hoặc làm sai lệch dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình, camera lắp trên xe theo quy định pháp luật.

19. Hủy hoại, làm hư hỏng, làm mất tác dụng thiết bị điều khiển, giám sát giao thông đường bộ, thiết bị thông minh hỗ trợ chỉ huy,

điều khiển giao thông đường bộ.

20. Đặt, để chướng ngại vật, vật cản khác trái phép trên đường bộ; rải vật sắc nhọn, đổ chất gây trơn trượt trên đường bộ; làm rơi vãi đất đá, hàng hóa, vật liệu xây dựng, phế thải trên đường bộ; đổ, xả thải, làm rơi vãi hóa chất, chất thải gây mất an toàn giao thông đường bộ.



21. Cản trở người, phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ; ném gạch, đất, đá, cát hoặc vật thể khác vào người, phương tiện đang tham gia giao thông

trên đường bộ.

22. Lợi dụng, lạm dụng nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, những nhiễu, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

23. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp của bản thân hoặc người khác để vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ hoặc can thiệp, tác động vào quá trình xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

24. Sử dụng quyền của xe ưu tiên khi không thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; lắp đặt, sử dụng thiết bị phát tín hiệu ưu tiên không đúng quy định của pháp luật.

25. Không khai báo, khai báo gian dối hoặc cung cấp thông tin, tài liệu không đúng sự thật để trốn tránh trách nhiệm khi bị phát hiện vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ.



26. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn giao thông đường bộ để trốn tránh trách nhiệm; khi có điều kiện mà cố ý không cứu giúp người bị tai nạn giao thông đường bộ; xâm phạm tính mạng sức khỏe, tài sản của người bị nạn, người gây tai nạn giao thông đường bộ hoặc người giúp đỡ, cứu chữa, đưa người bị nạn đi cấp cứu; lợi dụng việc

xảy ra tai nạn giao thông đường bộ để hành hung, đe dọa, xúi giục, gây sức ép, làm mất trật tự, cản trở việc xử lý tai nạn giao thông đường bộ.

27. Điều khiển vật thể bay, tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ hoạt động trong phạm vi khổ giới hạn đường bộ gây cản trở hoặc nguy cơ mất an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ trừ tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ được cấp phép bay.

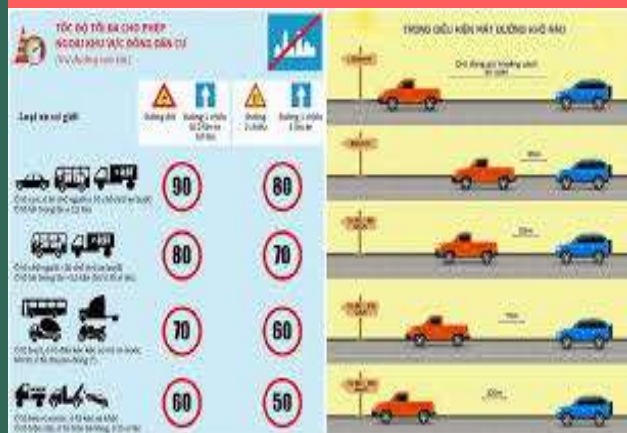
28. Hành vi khác vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định pháp luật.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

**CHẤP HÀNH QUY ĐỊNH
VỀ TỐC ĐỘ, KHOẢNG
CÁCH GIỮA CÁC XE**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025)



1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phần đường.

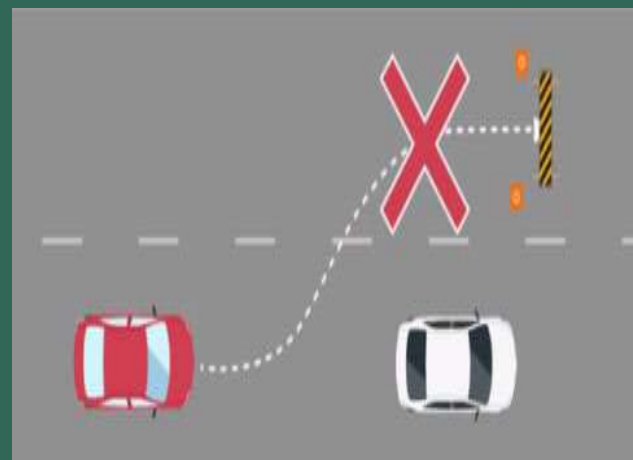
2. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải bảo đảm tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn.

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau:

- Tại nơi có vạch kẻ đường hoặc báo hiệu khác dành cho

người đi bộ hoặc tại nơi mà người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường;

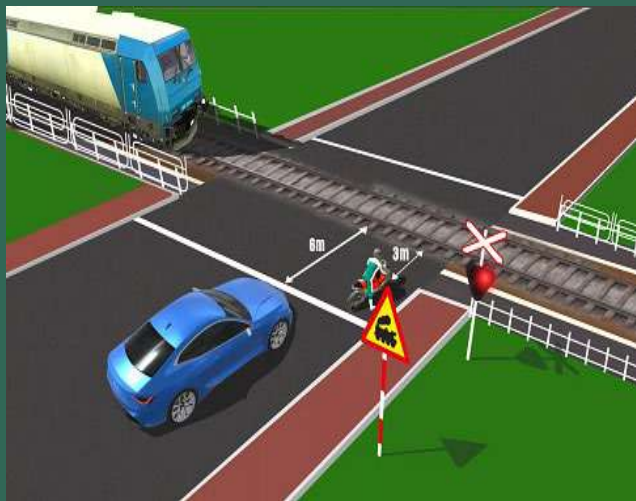
- Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;



- Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

- Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường

sắt; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc;



- Nơi cầu, cống hẹp, đập tràn, đường ngầm, hầm chui, hầm đường bộ;

- Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung đông người, khu vực đông dân cư, chợ, khu vực đang thi công trên đường bộ, hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ;

- Có vật nuôi đi trên đường hoặc chăn thả ở ven đường;



- Tránh xe đi ngược chiều hoặc khi cho xe đi phía sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi cùng chiều phía trước;



- Điểm dừng xe, đỗ xe trên đường bộ có khách đang lên, xuống xe;

- Gặp xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, hàng hóa nguy hiểm; đoàn người đi bộ;

- Gặp xe ưu tiên;

- Điều kiện trời mưa, gió, sương, khói, bụi, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất đá, vật liệu rơi vãi ảnh hưởng đến an toàn giao thông đường bộ;

- Khu vực đang tổ chức kiểm soát giao thông đường bộ.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

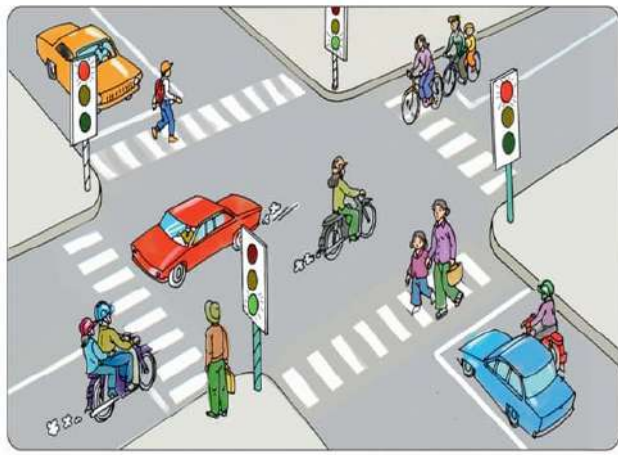


Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

QUY ĐỊNH VỀ ĐIỀU KIỆN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

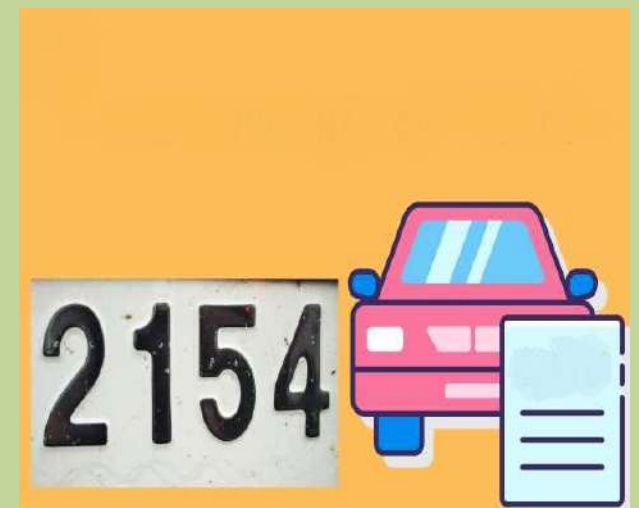
1. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (sau đây gọi là xe cơ giới).
2. Phương tiện giao thông thô sơ đường bộ (sau đây gọi là xe thô sơ).
3. Xe máy chuyên dùng và các loại xe tương tự.

PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

Phương tiện tham gia giao thông đường bộ là phương tiện giao thông đường bộ tham gia giao thông trên đường bộ.

ĐIỀU KIỆN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ phải đáp ứng các điều kiện sau:
 - Được cấp chứng nhận đăng ký xe và gắn biển số xe theo quy định của pháp luật;



- Bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

2. Xe ô tô kinh doanh vận tải phải lắp thiết bị giám sát hành trình. Xe ô tô chở người từ 08 chỗ trở lên (*không kể chỗ của người lái xe*) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương phải lắp thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe.

3. Phương tiện giao thông thông minh bảo đảm các điều kiện quy định tại mục 1 nêu trên và được cơ quan

có thẩm quyền cấp phép hoạt động.



Phương tiện giao thông thông minh là xe cơ giới cho phép tự động hóa một phần hoặc toàn bộ hoạt động điều khiển phương tiện, xác định lộ trình và xử lý tình huống khi tham gia giao thông đường bộ.

4. Phương tiện gắn biển số xe nước ngoài hoạt động

tại Việt Nam thực hiện theo quy định pháp luật.

5. Chính phủ quy định chi tiết mục 2 và mục 3 nêu trên; quy định điều kiện hoạt động của xe thô sơ.

6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định phạm vi hoạt động của xe thô sơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ tại địa phương.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm
Hành chính tỉnh, tổ 8, phường
Thống Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

ĐIỀU KIỆN CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Người điều khiển xe cơ giới (sau đây gọi là người lái xe).
2. Người điều khiển xe thô sơ.
3. Người điều khiển xe máy chuyên dùng.

ĐIỀU KIỆN CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Người lái xe tham gia giao thông đường bộ phải đủ tuổi, sức khỏe theo quy định của pháp luật; có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực, còn hiệu lực phù hợp với loại xe đang điều khiển do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Khi tham gia giao thông đường bộ, người lái xe phải mang theo

các giấy tờ sau:

- Chứng nhận đăng ký xe hoặc bản sao Chứng nhận đăng ký xe có chứng thực kèm bản gốc giấy tờ xác nhận của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài còn hiệu lực trong trường hợp xe đang được thế chấp tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe đang điều khiển;

- Chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới theo quy định của pháp luật;

- Chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới.

2. Người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ phải đủ tuổi, sức khỏe theo quy định của pháp luật; có bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe

máy chuyên dùng phù hợp loại xe máy chuyên dùng đang điều khiển; có giấy phép lái xe đang còn hiệu lực, còn hiệu lực hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông đường bộ, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải mang theo các loại giấy tờ sau:

- Chứng nhận đăng ký xe hoặc bản sao Chứng nhận đăng ký xe có chứng thực kèm bản gốc Giấy biên nhận còn hiệu lực của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài trong trường hợp xe đang được thế chấp tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

- Bằng hoặc chứng chỉ điều khiển xe máy chuyên dùng;

- Giấy phép lái xe hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ;

- Chứng nhận kiểm định an toàn

kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe máy chuyên dùng theo quy định của pháp luật;

- Chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp giấy tờ quy định tại mục 1 và mục 2 nêu trên đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử thì việc xuất trình, kiểm tra có thể thực hiện thông qua tài khoản định danh điện tử.

4. Người lái xe gắn máy tham gia giao thông đường bộ phải hiểu biết quy tắc giao thông đường bộ, có kỹ năng điều khiển phương tiện; đủ điều kiện về độ tuổi, sức khỏe theo quy định của pháp luật (như: Người đủ 16 tuổi trở lên được điều khiển xe gắn máy; Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải bảo đảm điều kiện sức khỏe phù hợp với từng loại phương tiện được phép điều khiển. Bộ trưởng Bộ

Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người hành nghề lái xe ô tô; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng).

5. Người tập lái xe ô tô, người dự sát hạch lái xe ô tô khi tham gia giao thông đường bộ phải thực hành trên xe tập lái, xe sát hạch trên tuyến đường tập lái, tuyến đường sát hạch, có giáo viên dạy lái hoặc sát hạch viên bảo trợ tay lái. Giáo viên dạy lái, sát hạch viên phải mang theo các loại giấy tờ theo quy định.

Nguồn hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống Nhất,
Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

**NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN,
NGƯỜI ĐƯỢC CHỞ, HÀNG HÓA
XẾP TRÊN XE THÔ SƠ VÀ NGƯỜI
ĐIỀU KHIỂN, DẪN DẮT VẬT NUÔI,
ĐIỀU KHIỂN XE VẬT NUÔI Kéo
ĐI TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

**Lược Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN, NGƯỜI ĐƯỢC CHỞ, HÀNG HÓA XẾP TRÊN XE THÔ SƠ

1. Người điều khiển xe đạp, xe
đạp máy chỉ được chở một người,
trừ trường hợp chở thêm một trẻ em
dưới 07 tuổi thì được chở tối đa hai
người.



2. Người điều khiển xe đạp, xe
đạp máy không được thực hiện các
hành vi như:

- Đi xe dàn hàng ngang;
- Đi xe vào phần đường dành cho
người đi bộ và phương tiện khác;

- Đi xe vào phần đường dành cho
người đi bộ và phương tiện khác;

- Buông cả hai tay; đi xe bằng
một bánh đối với xe mô tô, xe gắn
máy hai bánh; đi xe bằng hai bánh
đối với xe mô tô, xe gắn máy ba
bánh;

- Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác,
vật khác, dẫn dắt vật nuôi, mang,
vác và chở vật cồng kềnh; chở người
đứng trên xe, giá đèo hàng hoặc
ngồi trên tay lái; xếp hàng hóa trên
xe quá giới hạn quy định;

- Ngồi về một bên điều khiển xe;
đứng, nằm trên xe điều khiển xe;
thay người lái xe khi xe đang chạy;
quay người về phía sau để điều
khiển xe hoặc bịt mắt điều khiển xe;
sử dụng chân chống hoặc vật khác
quẹt xuống đường khi xe đang
chạy;

- Hành vi khác gây mất trật tự, an
toàn giao thông đường bộ.

Người được chở trên xe đạp, xe

đạp máy khi tham gia giao thông đường bộ không được thực hiện các hành vi như:

- Mang, vác vật cồng kềnh;
- Sử dụng ô;



- Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác;
- Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái;
- Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

3. Người điều khiển, người được chở trên xe đạp máy phải đội mũ bảo hiểm theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và cài quai đúng quy cách.

4. Người điều khiển xe thô sơ chỉ được cho xe đi hàng một, nơi có phần đường dành cho xe thô sơ thì phải đi đúng phần đường quy định; khi tham gia giao thông đường bộ trong thời gian từ 18 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau phải sử dụng đèn hoặc có báo hiệu ở phía trước và phía sau xe.

5. Hàng hóa xếp trên xe thô sơ phải bảo đảm an toàn, không gây cản trở giao thông và che khuất tầm nhìn của người điều khiển. Hàng hóa xếp trên xe không vượt quá 1/3 chiều dài thân xe và không vượt quá 01 mét phía trước và phía sau xe; không vượt quá 0,4 mét mỗi bên bánh xe.

**NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN,
DẪN DẮT VẬT NUÔI,
ĐIỀU KHIỂN XE VẬT NUÔI KÉO
ĐI TRÊN ĐƯỜNG BỘ**

1. Người điều khiển, dẫn dắt vật nuôi, điều khiển xe vật nuôi kéo đi trên đường bộ phải cho vật nuôi đi sát mép đường bên phải; trường hợp cần cho vật nuôi đi ngang qua đường thì phải quan sát và chỉ được đi qua đường khi có đủ điều kiện an toàn; không được gây cản trở cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác.

2. Không được điều khiển, dẫn dắt vật nuôi, điều khiển xe vật nuôi kéo đi vào làn đường dành cho xe cơ giới.

3. Không được thả vật nuôi trên đường bộ.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐI BỘ; TRẺ EM, PHỤ NỮ MANG THAI, NGƯỜI GIÀ YẾU, NGƯỜI KHUYẾT TẬT, NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Người đi bộ phải tuân
thủ các quy định sau:

- Phải đi trên vỉa hè, lề
đường, đường dành riêng cho
người đi bộ; trường hợp đường
không có vỉa hè, lề đường,
đường dành riêng cho người
đi bộ thì người đi bộ phải đi
sát mép đường bên phải theo
chiều đi của mình;



- Chỉ được qua đường ở những
nơi có đèn tín hiệu, có vạch kẻ

đường hoặc có cầu vượt,
hầm dành cho người đi bộ và
phải tuân thủ tín hiệu chỉ
dẫn, báo hiệu đường bộ.
Trường hợp không có đèn tín
hiệu, vạch kẻ đường, cầu
vượt, hầm dành cho người đi
bộ thì phải quan sát các xe
đang đi tới, chỉ qua đường
khi bảo đảm an toàn, khi
qua đường phải có tín hiệu
bằng tay;



- Không được vượt qua dải phân cách, đu, bám vào phương tiện giao thông đường bộ đang di chuyển; khi mang, vác vật cồng kềnh phải bảo đảm an toàn và không gây trở ngại cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

2. Trẻ em, phụ nữ mang thai, người già yếu, người khuyết tật, người mất năng lực hành vi dân sự tham gia giao thông đường bộ được quy định như sau:

- Trẻ em dưới 07 tuổi khi đi qua đường phải có người lớn dẫn dắt;

- Người khuyết tật sử dụng xe lăn có động cơ hoặc



không có động cơ phải đi trên vỉa hè, lề đường và nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và xe thô sơ;



- Người khiếm thị khi đi trên đường bộ phải có người dẫn

dắt hoặc có công cụ để báo hiệu cho người khác nhận biết là người khiếm thị;

- Người mất năng lực hành vi dân sự khi đi trên đường bộ phải có người dẫn dắt;

- Mọi người có trách nhiệm giúp đỡ trẻ em dưới 07 tuổi, phụ nữ mang thai, người già yếu, người khuyết tật, người mất năng lực hành vi dân sự khi đi qua đường.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ NGƯỜI LÁI XE, NGƯỜI ĐƯỢC CHỞ, HÀNG HÓA XẾP TRÊN XE MÔ TÔ, XE GẮN MÁY

*Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024*

*(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)*



NĂM 2024

1. Người lái xe mô tô hai bánh, xe gắn máy chỉ được chở một người, trừ những trường hợp sau thì được chở tối đa hai người:

- Chở người bệnh đi cấp cứu;
- Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật;
- Trẻ em dưới 12 tuổi;



- Người già yếu hoặc người khuyết tật.

2. Người lái xe, người được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy phải đội

mũ bảo hiểm theo đúng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và cài quai đúng quy cách.



3. Người lái xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau:

- Đi xe dàn hàng ngang;
- Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác;
- Sử dụng ô, thiết bị âm thanh, trừ thiết bị trợ thính;

- Buông cả hai tay; đi xe bằng một bánh đối với xe mô tô, xe gắn máy hai bánh; đi xe bằng hai bánh đối với xe mô tô, xe gắn máy ba bánh;



- Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, dẫn dắt vật nuôi, mang, vác và chở vật cồng kềnh; chở người đứng trên xe, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái; xếp hàng hóa trên xe quá giới hạn quy định;
- Ngồi về một bên điều khiển

xe; đứng, nằm trên xe điều khiển xe; thay người lái xe khi xe đang chạy; quay người về phía sau để điều khiển xe hoặc bịt mắt điều khiển xe; sử dụng chân chống hoặc vật khác quệt xuống đường khi xe đang chạy;

- Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

4. Người được chở trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông đường bộ không được thực hiện các hành vi sau:

- Mang, vác vật cồng kềnh;
- Sử dụng ô;
- Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác;

- Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái;

- Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

5. Xe mô tô, xe gắn máy không được xếp hàng hóa vượt quá chiều rộng giá đèo hàng về mỗi bên 0,3 mét, vượt quá về phía sau giá đèo hàng 0,5 mét theo thiết kế của nhà sản xuất; chiều cao xếp hàng hóa tính từ mặt đường xe chạy không vượt quá 02 mét.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiếu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

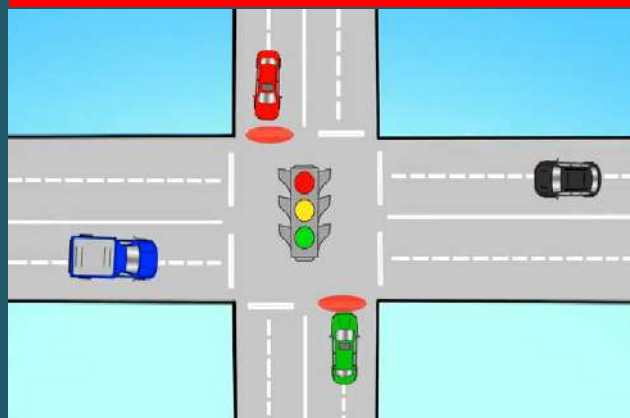


Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ MỞ CỬA XE, SỬ DỤNG ĐÈN, SỬ DỤNG TÍN HIỆU CÒI VÀ NHƯỜNG ĐƯỜNG TẠI NƠI ĐƯỜNG GIAO NHAU

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

MỞ CỬA XE

1. Chỉ được mở cửa xe khi xe đã dừng, đỗ.
2. Trước khi mở cửa xe, người mở cửa phải quan sát phía trước, phía sau và bên phía mở cửa xe, khi thấy an toàn mới được mở cửa xe, ra khỏi xe; không để cửa xe mở nếu không bảo đảm an toàn.

SỬ DỤNG ĐÈN

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ phải bật đèn chiếu sáng phía trước trong thời gian từ 18 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau hoặc khi có sương mù, khói, bụi, trời mưa, thời tiết xấu làm hạn chế tầm nhìn.



2. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tắt đèn chiếu xa, bật đèn chiếu gần trong các trường hợp sau:

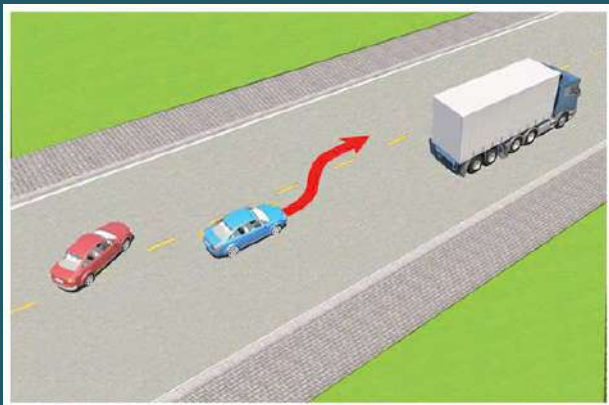
- Khi gặp người đi bộ qua đường;
- Khi đi trên các đoạn đường qua khu đông dân cư có hệ thống chiếu sáng đang hoạt động;
- Khi gặp xe đi ngược chiều, trừ trường hợp dải phân cách có khả năng chống chói;
- Khi chuyển hướng xe tại nơi đường giao nhau.

3. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng khi thực hiện công việc trên đường bộ phải bật sáng đèn cảnh báo màu vàng.

SỬ DỤNG TÍN HIỆU CÒI

1. Chỉ được sử dụng tín hiệu còi của phương tiện tham gia giao thông đường bộ trong các trường hợp sau đây:

- Báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ khi xuất hiện tình huống có thể mất an toàn giao thông;
- Báo hiệu chuẩn bị vượt xe.



2. Không sử dụng còi liên tục; không sử dụng còi có âm lượng không đúng quy định; không sử dụng còi trong thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau trong khu đông dân cư, khu vực cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, trừ xe ưu tiên.

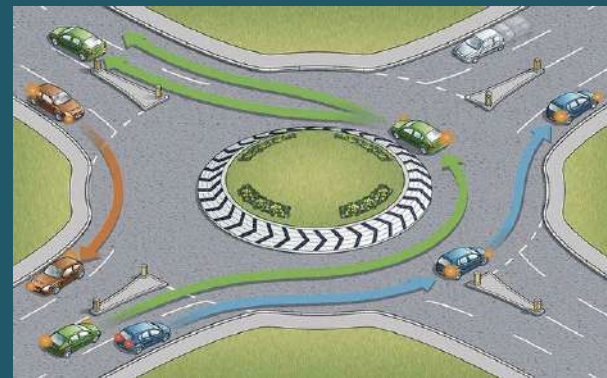
NHƯỜNG ĐƯỜNG TẠI NƠI ĐƯỜNG GIAO NHAU

Khi đến gần đường giao nhau, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường theo quy định sau:

1. Tại nơi đường giao nhau giữa đường không ưu tiên với đường ưu tiên hoặc giữa đường nhánh với đường chính thì xe đi từ đường không ưu tiên hoặc đường nhánh phải nhường đường

cho xe đi trên đường ưu tiên hoặc đường chính từ bất kỳ hướng nào tới;

2. Tại nơi đường giao nhau không có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên phải;



3. Tại nơi đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến, phải nhường đường cho xe đi đến từ bên trái.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP LÁI XE (Phần 1)

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Giấy phép lái xe bao gồm các hạng sau:

- Hạng A1 cấp cho người lái xe
mô tô hai bánh có dung tích xi-
lanh đến 125 cm³ hoặc có công
suất động cơ điện đến 11 kW;

- Hạng A cấp cho người lái xe mô
tô hai bánh có dung tích xi-lanh
trên 125 cm³ hoặc có công suất
động cơ điện trên 11 kW và các
loại xe quy định cho giấy phép lái
xe hạng A1;

- Hạng B1 cấp cho người lái xe
mô tô ba bánh và các loại xe quy
định cho giấy phép lái xe hạng A1;

- Hạng B cấp cho người lái xe ô
tô chở người đến 08 chỗ (không
kể chỗ của người lái xe); xe ô tô tải
và ô tô chuyên dùng có khối lượng
toàn bộ theo thiết kế đến 3.500
kg; các loại xe ô tô quy định cho
giấy phép lái xe hạng B kéo rơ
moóc có khối lượng toàn bộ theo
thiết kế đến 750 kg;

- Hạng C1 cấp cho người lái xe ô

tô tải và ô tô chuyên dùng có khối
lượng toàn bộ theo thiết kế trên
3.500 kg đến 7.500 kg; các loại xe
ô tô tải quy định cho giấy phép lái
xe hạng C1 kéo rơ moóc có khối
lượng toàn bộ theo thiết kế đến
750 kg; các loại xe quy định cho
giấy phép lái xe hạng B;

- Hạng C cấp cho người lái xe ô
tô tải và ô tô chuyên dùng có khối
lượng toàn bộ theo thiết kế trên
7.500 kg; các loại xe ô tô tải quy
định cho giấy phép lái xe hạng C
kéo rơ moóc có khối lượng toàn
bộ theo thiết kế đến 750 kg; các
loại xe quy định cho giấy phép lái
xe hạng B và hạng C1;

- Hạng D1 cấp cho người lái xe ô
tô chở người trên 08 chỗ (không
kể chỗ của người lái xe) đến 16
chỗ (không kể chỗ của người lái
xe); các loại xe ô tô chở người quy
định cho giấy phép lái xe hạng D1
kéo rơ moóc có khối lượng toàn
bộ theo thiết kế đến 750 kg; các
loại xe quy định cho giấy phép lái

xe các hạng B, C1, C;



- Hạng D2 cấp cho người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 16 chỗ (không kể chỗ của người lái xe) đến 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); các loại xe ô tô chở người quy định cho giấy phép lái xe hạng D2 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg; các loại xe quy định cho giấy phép lái xe các hạng B, C1, C, D1;

- Hạng D cấp cho người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe); xe ô tô chở người giường nằm; các loại xe ô tô chở người

quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế đến 750 kg; các loại xe quy định cho giấy phép lái xe các hạng B, C1, C, D1, D2;

- Hạng BE cấp cho người lái các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng B kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg;

- Hạng C1E cấp cho người lái các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng C1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg;



- Hạng CE cấp cho người lái các loại xe ô tô quy định cho giấy phép

lái xe hạng C kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô đầu kéo kéo sơ mi rơ moóc;

- Hạng D1E cấp cho người lái các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D1 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg;

- Hạng D2E cấp cho người lái các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D2 kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg;

- Hạng DE cấp cho người lái các loại xe ô tô quy định cho giấy phép lái xe hạng D kéo rơ moóc có khối lượng toàn bộ theo thiết kế trên 750 kg; xe ô tô chở khách nối toa.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ GIẤY PHÉP LÁI XE (Phần 2)

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

2. Người khuyết tật điều khiển xe mô tô ba bánh dùng cho người khuyết tật được cấp giấy phép lái xe hạng A1.

Người khuyết tật điều khiển xe ô tô số tự động có kết cấu phù hợp với tình trạng khuyết tật thì được cấp giấy phép lái xe hạng B.

3. Người điều khiển xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phải sử dụng giấy phép lái xe có hạng phù hợp với xe ô tô tải hoặc xe ô tô chở người tương ứng.

4. Người điều khiển xe ô tô có thiết kế, cải tạo với số chỗ ít hơn xe cùng loại, kích thước giới hạn tương đương phải sử dụng giấy phép lái xe có hạng phù hợp với xe ô tô cùng loại, kích thước giới hạn tương đương và có số chỗ nhiều nhất.

5. Thời hạn của giấy phép lái xe được quy định như sau:

- Giấy phép lái xe các hạng A1, A, B1 không thời hạn;

- Giấy phép lái xe hạng B và hạng C1 có thời hạn 10 năm kể từ ngày cấp;

- Giấy phép lái xe các hạng C, D1, D2, D, BE, C1E, CE, D1E, D2E và DE có thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp.

6. Giấy phép lái xe có giá trị sử dụng trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam bao gồm:

- Giấy phép lái xe do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp;

- Giấy phép lái xe quốc tế và giấy phép lái xe quốc gia phù hợp với loại xe được phép điều khiển do quốc gia là thành viên của Công ước của Liên hợp quốc về Giao thông đường bộ năm 1968 (sau đây gọi là Công ước Viên) cấp;

- Giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển của nước hoặc vùng lãnh thổ mà Việt Nam ký kết điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận quốc tế công nhận giấy phép lái xe của nhau;

- Giấy phép lái xe nước ngoài

phù hợp với loại xe được phép điều khiển do quốc gia được công nhận theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.



7. Giấy phép lái xe không có hiệu lực trong các trường hợp:

- Giấy phép lái xe hết thời hạn sử dụng;
- Giấy phép lái xe bị thu hồi theo quy định của pháp luật.

8. Giấy phép lái xe quốc tế được quy định như sau:

- Giấy phép lái xe quốc tế là giấy phép lái xe do cơ quan nhà nước có thẩm quyền của quốc gia là thành viên của Công ước Viên cấp

theo một mẫu thống nhất; có thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày cấp và phải phù hợp với thời hạn còn hiệu lực của giấy phép lái xe quốc gia;

- Người có giấy phép lái xe quốc tế do quốc gia là thành viên của Công ước Viên cấp khi lái xe tham gia giao thông đường bộ trên lãnh thổ Việt Nam phải mang theo giấy phép lái xe quốc tế và giấy phép lái xe quốc gia được cấp phù hợp với hạng xe điều khiển, còn thời hạn sử dụng; phải tuân thủ pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Việt Nam;

- Người có giấy phép lái xe quốc tế vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của Việt Nam mà bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe có thời hạn thì thời gian bị tước quyền sử dụng không quá thời gian người lái xe được phép cư trú tại lãnh thổ Việt Nam;

- Người Việt Nam hoặc người nước ngoài có thể thường trú

hoặc tạm trú tại Việt Nam có giấy phép lái xe do Việt Nam hoặc quốc gia là thành viên của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên cấp, còn giá trị sử dụng, nếu có nhu cầu được cấp giấy phép lái xe quốc tế.

9. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định mẫu giấy phép lái xe và giấy phép lái xe quốc tế, trình tự, thủ tục cấp và việc sử dụng giấy phép lái xe, giấy phép lái xe quốc tế; đối với mẫu giấy phép lái xe, trình tự, thủ tục cấp và việc sử dụng giấy phép lái xe của lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm
Hành chính tỉnh, tổ 8, phường
Thống Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Người điều khiển xe cơ giới (sau đây gọi là người lái xe).
2. Người điều khiển xe thô sơ.
3. Người điều khiển xe máy chuyên dùng.

QUYỀN CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

1. Được điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật;



2. Được thông báo về căn cứ dừng phương tiện tham gia giao thông đường bộ để kiểm tra, kiểm soát; nội dung và kết quả kiểm tra, kiểm soát; hành vi vi phạm pháp luật và biện pháp xử lý;

3. Giải trình, khiếu nại, khởi kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình theo quy định của pháp luật;

4. Tổ cáo hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động tuần tra, kiểm soát về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật về tổ cáo;



5. Báo tin, tố giác, phản ánh những trường hợp vi phạm pháp luật.

**TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI
ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN
THAM GIA GIAO THÔNG
ĐƯỜNG BỘ**



1. Chấp hành quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

2. Chấp hành hiệu lệnh dừng phương tiện tham gia



giao thông đường bộ, yêu cầu kiểm tra, kiểm soát của lực lượng thực hiện tuần tra, kiểm soát;

3. Hỗ trợ, hợp tác với lực lượng bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ trong quá trình phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ và vi phạm pháp luật khác.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm
Hành chính tỉnh, tổ 8, phường
Thống Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

QUY ĐỊNH VỀ ĐIỂM CỦA GIẤY PHÉP LÁI XE

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Điểm của giấy phép lái xe được dùng để quản lý việc chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ của người lái xe trên hệ thống cơ sở dữ liệu về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bao gồm 12 điểm. Số điểm trừ mỗi lần vi phạm tùy thuộc tính chất, mức độ của hành vi vi phạm pháp luật về trật



tự, an toàn giao thông đường bộ. Dữ liệu về điểm trừ giấy phép lái xe của người vi phạm sẽ được cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngay sau khi quyết định xử phạt có hiệu lực thi hành và thông báo cho người bị trừ điểm giấy phép lái xe biết.



2. Giấy phép lái xe chưa bị trừ hết điểm và không bị

trừ điểm trong thời hạn 12 tháng từ ngày bị trừ hết điểm gần nhất thì được phục hồi đủ 12 điểm.



3. Trường hợp giấy phép lái xe bị trừ hết điểm thì người có giấy phép lái xe không được điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo giấy phép lái xe đó. Sau thời

hạn ít nhất là 06 tháng kể từ ngày bị trừ hết điểm, người có giấy phép lái xe được tham gia kiểm tra nội dung kiến thức pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ theo quy định do lực lượng Cảnh sát giao thông tổ chức, có kết quả đạt yêu cầu thì được phục hồi đủ 12 điểm.



4. Giấy phép lái xe sau khi đổi, cấp lại, nâng hạng được giữ nguyên số điểm của giấy phép lái xe trước khi đổi, cấp lại, nâng hạng.

5. Người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính có thẩm quyền trừ điểm giấy phép lái xe.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

QUY ĐỊNH VỀ VIỆC CHẤP HÀNH BÁO HIỆU ĐƯỜNG BỘ

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Báo hiệu đường bộ bao gồm: hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; đèn tín hiệu giao thông; biển báo hiệu đường bộ; vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác trên mặt đường; cọc tiêu, tường bảo vệ, rào chắn, đỉnh phản quang, tiêu phản quang, cột Km, cọc H; thiết bị âm thanh báo hiệu đường bộ.

2. Người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành báo hiệu đường bộ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau:

- Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông;
- Tín hiệu đèn giao thông;
- Biển báo hiệu đường bộ;
- Vạch kẻ đường và các dấu hiệu khác trên mặt đường;
- Cọc tiêu, tường bảo vệ, rào chắn, đỉnh phản quang, tiêu phản quang, cột Km, cọc H;
- Thiết bị âm thanh báo hiệu đường bộ.

3. Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông được quy định như sau:

- Tay bên phải giơ thẳng đứng để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ ở tất cả các hướng phải dừng lại;

- Hai tay hoặc một tay đang ngang để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ ở phía trước và ở phía sau người điều khiển giao thông phải dừng lại; người tham gia giao thông đường bộ ở phía bên phải và bên trái người điều khiển giao thông được đi;

- Tay bên phải giơ về phía trước để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ ở phía sau và bên phải người điều khiển giao thông phải dừng lại; người tham gia giao thông đường bộ ở phía trước người điều khiển giao thông được rẽ phải; người tham gia giao thông đường bộ ở phía bên trái người điều khiển giao thông được đi tất cả các hướng; người đi bộ qua đường phải đi sau lưng người điều khiển giao thông.

4. Tín hiệu đèn giao thông có 03 màu, gồm: màu xanh, màu vàng, màu đỏ; có hiển thị thời gian hoặc

không hiển thị thời gian. Người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành như sau:

- Tín hiệu đèn màu xanh là được đi; trường hợp người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang đi ở lòng đường, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ hoặc dừng lại nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường;



- Tín hiệu đèn màu vàng phải dừng lại trước vạch dừng; trường hợp đang đi trên vạch dừng hoặc đã đi qua vạch dừng mà tín hiệu đèn màu vàng thì được đi tiếp; trường hợp tín hiệu đèn màu vàng nhấp nháy, người điều khiển phương tiện tham gia giao

thông đường bộ được đi nhưng phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường hoặc các phương tiện khác;

- Tín hiệu đèn màu đỏ là cấm đi.

5. Báo hiệu của biển báo hiệu đường bộ được quy định như sau:

- Biển báo cấm để biểu thị các điều cấm;

- Biển báo nguy hiểm để cảnh báo các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra;

- Biển hiệu lệnh để báo hiệu lệnh phải thi hành;

- Biển chỉ dẫn để chỉ dẫn hướng đi hoặc các điều cần biết;

- Biển phụ để thuyết minh bổ sung cho biển báo cấm, biển báo nguy hiểm, biển hiệu lệnh và biển chỉ dẫn.

6. Vạch kẻ đường là vạch chỉ sự phân chia làn đường, vị trí hoặc hướng đi, vị trí dừng lại.

7. Cọc tiêu, tường bảo vệ để hướng dẫn cho người tham gia giao thông đường bộ biết phạm vi an toàn của

nền đường và hướng đi của đường.

8. Rào chắn để ngăn không cho người, phương tiện qua lại.

9. Đinh phản quang, tiêu phản quang để thông tin, cảnh báo về phần đường, làn đường.

10. Cột Km, cọc H để báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ về các thông tin của đường bộ.

11. Thiết bị âm thanh báo hiệu đường bộ để hỗ trợ cảnh báo nguy hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ.

12. Khi ở một vị trí vừa có biển báo hiệu đặt cố định vừa có biển báo hiệu tạm thời mà hai biển có ý nghĩa khác nhau, người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành hiệu lệnh của biển báo hiệu tạm thời.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

TÌM HIỂU QUY ĐỊNH VỀ BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI XE Ô TÔ CHỖ TRẺ EM MẦM NON, HỌC SINH

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Xe ô tô kinh doanh vận tải
chở trẻ em mầm non, học sinh phải
đáp ứng các yêu cầu sau:

- Bảo đảm các điều kiện như
sau:

+ Được cấp chứng nhận đăng
ký xe và gắn biển số xe theo quy
định của pháp luật;

+ Bảo đảm chất lượng an toàn
kỹ thuật và bảo vệ môi trường
theo quy định của pháp luật;

+ Xe ô tô kinh doanh vận tải
phải lắp thiết bị giám sát hành
trình;

+ Xe ô tô chở người từ 08 chỗ
trở lên (không kể chỗ của người lái
xe) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu
kéo, xe cứu thương phải lắp thiết
bị giám sát hành trình và thiết bị
ghi nhận hình ảnh người lái xe;

+ Có thiết bị ghi nhận hình ảnh
trẻ em mầm non, học sinh và thiết
bị có chức năng cảnh báo, chống
bỏ quên trẻ em trên xe;

+ Có niên hạn sử dụng không

quá 20 năm;

+ Có màu sơn theo quy định của
Chính phủ;

- Xe ô tô chở trẻ em mầm non
hoặc học sinh tiểu học phải có dây
đai an toàn phù hợp với lứa tuổi
hoặc sử dụng xe có ghế ngồi phù
hợp với lứa tuổi theo quy định của
pháp luật.



2. Xe ô tô kinh doanh vận tải kết
hợp với hoạt động đưa đón trẻ em
mầm non, học sinh phải đáp ứng
các yêu cầu sau: khi chở trẻ em
dưới 10 tuổi và chiều cao dưới
1,35 mét trên xe ô tô không được
cho trẻ em ngồi cùng hàng ghế với
người lái xe, trừ loại xe ô tô chỉ có
một hàng ghế, người lái xe phải sử

dụng, hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em; được cấp chứng nhận đăng ký xe và gắn biển số xe theo quy định của pháp luật; bảo đảm chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; xe ô tô kinh doanh vận tải phải lắp thiết bị giám sát hành trình. Xe ô tô chở người từ 08 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe) kinh doanh vận tải, xe ô tô đầu kéo, xe cứu thương phải lắp thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe; có thiết bị ghi nhận hình ảnh trẻ em mầm non, học sinh và thiết bị có chức năng cảnh báo, chống bỏ quên trẻ em trên xe đáp ứng yêu cầu theo quy định.

3. Khi đưa đón trẻ em mầm non, học sinh tiểu học phải bố trí tối thiểu 01 người quản lý trên mỗi xe ô tô để hướng dẫn, giám sát, duy trì trật tự và bảo đảm an toàn cho

trẻ em mầm non, học sinh tiểu học trong suốt chuyến đi. Trường hợp xe từ 29 chỗ trở lên (không kể chỗ của người lái xe) mà chở từ 27 trẻ em mầm non và học sinh tiểu học trở lên phải bố trí tối thiểu 02 người quản lý trên mỗi xe ô tô. Người quản lý, người lái xe có trách nhiệm kiểm tra trẻ em mầm non, học sinh tiểu học khi xuống xe; không được để trẻ em mầm non, học sinh tiểu học trên xe khi người quản lý và người lái xe đã rời xe.



4. Người lái xe ô tô đưa đón trẻ em mầm non, học sinh phải có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm lái xe

vận tải hành khách.

5. Cơ sở giáo dục phải xây dựng quy trình bảo đảm an toàn khi đưa đón trẻ em mầm non, học sinh; hướng dẫn cho lái xe và người quản lý trẻ em mầm non, học sinh nắm vững và thực hiện đúng quy trình; chịu trách nhiệm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ khi tổ chức đưa đón trẻ em mầm non, học sinh của cơ sở giáo dục đó.

6. Xe đưa đón trẻ em mầm non, học sinh được ưu tiên trong tổ chức phân luồng, điều tiết giao thông, bố trí nơi dừng xe, đỗ xe tại khu vực trường học và tại các điểm trên lộ trình đưa đón trẻ em mầm non, học sinh.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiếu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ TRONG ĐÔ THỊ VÀ XE Ô TÔ VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH

*Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024*

*(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)*



NĂM 2024

BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI ĐƯỜNG BỘ TRONG ĐÔ THỊ

1. Xe buýt, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ phải hoạt động đúng tuyến, đúng lịch trình, thời gian được phép hoạt động và dừng xe, đỗ xe đúng nơi quy định.



2. Xe taxi đón, trả hành khách theo thỏa thuận giữa hành khách và người lái xe nhưng phải chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông

đường bộ khi đón, trả hành khách.

3. Xe chở hàng phải hoạt động đúng tuyến, phạm vi và thời gian quy định đối với từng loại xe.

4. Xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời phải được che phủ kín, không để rơi vãi trên đường phố và có thời gian hoạt động theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về hoạt động vận tải đường bộ trong đô thị và tỷ lệ phương tiện vận chuyển hành khách công cộng có thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật trong đô thị.

BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI XE Ô TÔ VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH

1. Việc vận chuyển hành khách bằng xe ô tô phải tuân thủ các quy định sau:

- Đón, trả hành khách đúng nơi quy định; hướng dẫn sử dụng trang thiết bị an toàn trên xe; có biện pháp giữ gìn vệ sinh trong xe;
- Vận chuyển hành khách đúng lịch trình, lộ trình đã đăng ký, trừ trường hợp bất khả kháng;
- Không chở hành khách trên nóc xe, trong khoang chở hành lý hoặc để hành khách đu, bám bên ngoài xe;
- Không chở hàng hóa nguy hiểm, hàng hóa cấm lưu hành, hàng lậu, động vật hoang dã, hàng có mùi hôi thối hoặc động vật, hàng hóa khác có ảnh hưởng đến sức khỏe của hành khách, môi trường;
- Không chở quá số người, chở hành lý, hàng hóa vượt quá khối lượng cho phép hoặc vi phạm quy định khác của pháp luật;
- Không chở hàng hóa trong khoang chở hành khách.



2. Người lái xe, nhân viên phục vụ trên xe ô tô vận chuyển hành khách có trách nhiệm sau đây:

- Thực hiện quy định tại mục 1 nêu trên;
- Trước khi cho xe khởi hành phải kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn của xe, hướng dẫn cho hành khách về an toàn giao thông đường bộ và thoát hiểm khi gặp sự cố;
- Hướng dẫn, yêu cầu, kiểm tra người trên xe thực hiện quy định thắt dây đai an toàn tại những chỗ có trang bị dây đai an toàn khi

tham gia giao thông đường bộ;

- Kiểm tra việc sắp xếp, chằng buộc hành lý, hàng hóa bảo đảm an toàn;
- Giữ gìn trật tự, vệ sinh trong xe;
- Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của cơ quan Công an trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội;
- Thực hiện các quy tắc giao thông đường bộ khác theo quy định của pháp luật.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM

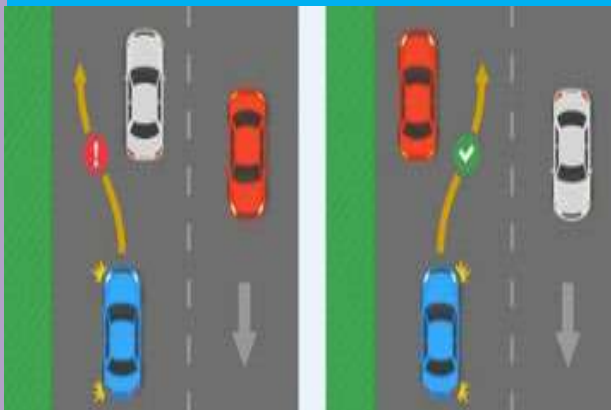


Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm
Hành chính tỉnh, tổ 8, phường
Thống Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

QUY ĐỊNH VỀ VƯỢT XE VÀ NHƯỜNG ĐƯỜNG CHO XE XIN VƯỢT

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

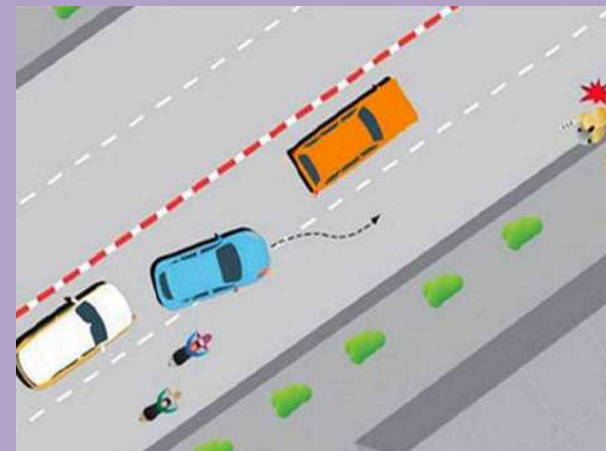
1. Vượt xe là tình huống giao thông trên đường mà mỗi chiều đường xe chạy chỉ có một làn đường dành cho xe cơ giới, xe đi phía sau di chuyển sang bên trái để di chuyển lên trước xe phía trước.

Trên đường có từ hai làn đường dành cho xe cơ giới cùng chiều trở lên được phân biệt bằng vạch kẻ đường, xe đi phía sau di chuyển lên trước xe phía trước thì áp dụng quy tắc sử dụng làn đường theo quy định.

2. Khi vượt các xe phải vượt bên trái; trường hợp khi xe phía trước có tín hiệu rẽ trái hoặc đang rẽ trái hoặc khi xe chuyên dùng đang làm việc trên đường mà không thể vượt bên trái thì được vượt về bên phải.

3. Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều

trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải.



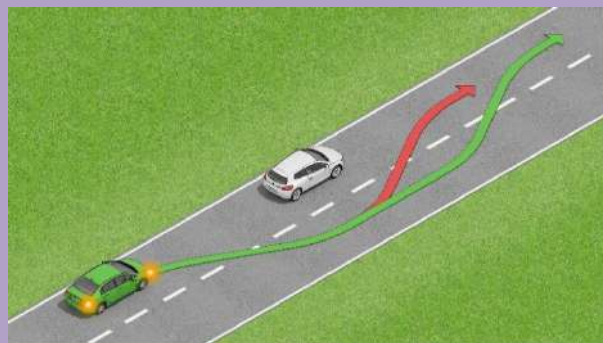
4. Khi có xe xin vượt, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía trước phải quan sát phần đường phía trước, nếu đủ điều kiện an toàn thì phải giảm tốc độ, có tín hiệu rẽ phải để báo hiệu cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía sau biết được vượt và đi sát về bên phải của phần đường xe chạy cho đến khi xe sau đã

vượt qua, không được cản trở đối với xe xin vượt.

Trường hợp có chướng ngại vật hoặc không đủ điều kiện an toàn thì người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía trước có tín hiệu rẽ trái để báo hiệu cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phía sau biết là chưa được vượt.

5. Xe xin vượt phải có báo hiệu nhấp nháy bằng đèn chiếu sáng phía trước hoặc còi, trừ loại xe thô sơ không có đèn chiếu sáng và còi, khi vượt xe phải có tín hiệu báo hướng chuyển, tín hiệu báo hướng chuyển được sử dụng, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía trước và phía sau trong suốt quá trình vượt xe; trong đô thị và khu đông dân cư trong thời gian từ 22 giờ ngày hôm trước đến 05

giờ ngày hôm sau chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn.



6. Không được vượt xe trong trường hợp sau:

- Khi không bảo đảm các điều kiện quy định tại mục 3 nêu trên;
- Trên cầu hẹp có một làn đường;
- Đường cong có tầm nhìn bị hạn chế;
- Trên đường hai chiều tại khu vực đỉnh dốc có tầm nhìn bị hạn chế;
- Nơi đường giao nhau, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt;

- Khi điều kiện thời tiết hoặc đường không bảo đảm an toàn cho việc vượt;

- Khi gặp xe ưu tiên;
- Ở phần đường dành cho người đi bộ qua đường;
- Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường;



- Trong hầm đường bộ.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

TUỔI, SỨC KHỎE CỦA NGƯỜI ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN THAM GIA GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Độ tuổi của người lái
xe, người điều khiển xe
máy chuyên dùng được
quy định như sau:

- Người đủ 16 tuổi trở lên
được điều khiển xe gắn máy;



- Người đủ 18 tuổi trở lên
được cấp giấy phép lái xe
hạng A1, A, B1, B, C1, được
cấp chứng chỉ bồi dưỡng
kiến thức pháp luật về giao
thông đường bộ để điều

kiển xe máy chuyên dùng
tham gia giao thông đường
bộ;



- Người đủ 21 tuổi trở lên
được cấp giấy phép lái xe
hạng C, BE;



- Người đủ 24 tuổi trở lên được cấp giấy phép lái xe hạng D1, D2, C1E, CE;

- Người đủ 27 tuổi trở lên được cấp giấy phép lái xe hạng D, D1E, D2E, DE;



- Tuổi tối đa của người lái xe ô tô chở người (kể cả xe buýt) trên 29 chỗ (không kể chỗ của người lái xe), xe ô tô chở người giường nằm là đủ 57 tuổi đối với nam, đủ 55 tuổi đối với nữ.

2. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải bảo đảm điều kiện sức khỏe phù hợp với từng loại phương tiện được phép điều khiển. Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn sức khỏe, việc khám sức khỏe đối với người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng; việc khám sức khỏe định kỳ đối với người



hành nghề lái xe ô tô; xây dựng cơ sở dữ liệu về sức khỏe của người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng.

3. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định độ tuổi của người lái xe trong lực lượng quân đội, công an làm nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI XE BỒN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH, HÀNG HÓA VÀ XE Ô TÔ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI XE BỒN BÁNH CÓ GẮN ĐỘNG CƠ VẬN CHUYỂN HÀNH KHÁCH, HÀNG HÓA

1. Xe bồn bánh có gắn động
cơ vận chuyển hành khách, hàng
hóa phải đáp ứng các yêu cầu
sau:

- Được cấp chứng nhận đăng
ký xe và gắn biển số xe; bảo
đảm chất lượng an toàn kỹ thuật
và bảo vệ môi trường theo quy
định của pháp luật;
- Niêm yết tên và số điện
thoại của tổ chức, cá nhân kinh
doanh vận tải; niêm yết giá
cước vận tải đối với vận chuyển
hành khách;
- Bảo đảm đúng thời gian và

phạm vi hoạt động.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
quy định thời gian, phạm vi
hoạt động vận chuyển hành
khách bằng xe bồn bánh có
gắn động cơ và hoạt động vận
chuyển hàng hóa bằng xe chở
hàng bồn bánh có gắn động
cơ tại địa phương.



BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ ĐỐI VỚI XE Ô TÔ VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA

1. Khi vận chuyển hàng hoá bằng xe ô tô, người lái xe phải thực hiện các quy định sau:

- Mang đủ giấy tờ theo quy định của pháp luật;



- Kiểm tra các điều kiện bảo đảm an toàn của xe trước khi tham gia giao thông đường bộ;

- Kiểm tra việc sắp xếp hàng hóa bảo đảm an toàn; không chở hàng hoá vượt quá khối

lượng cho phép hoặc vượt quá khổ giới hạn của xe;

- Hàng hóa vận chuyển trên xe phải được sắp xếp gọn gàng, chằng buộc chắc chắn, bảo đảm an toàn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;

- Khi vận chuyển hàng rời, vật liệu xây dựng, phế thải phải che đậy kín, không để rơi vãi xuống đường, gây ra tiếng ồn hoặc bụi bẩn trong suốt quá trình vận chuyển trên đường và chiều cao tối đa của hàng hóa phải thấp hơn mép trên thành thùng xe tối thiểu 10 cm;

- Khi vận chuyển hàng hoá xếp vượt phía trước và phía sau xe thì ban ngày phải có báo hiệu màu đỏ tại điểm đầu

và điểm cuối cùng của hàng hoá, ban đêm hoặc khi trời tối phải có đèn hoặc báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ để nhận biết.

2. Lực lượng Cảnh sát giao thông chịu trách nhiệm tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ đối với xe ô tô vận chuyển hàng hóa quá tải lưu hành trên đường bộ.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.

SỞ TƯ PHÁP TỈNH KON TUM



Tầng 4, Khu nhà A, Trung tâm Hành
chính tỉnh, tổ 8, phường Thống
Nhất, Thành phố Kon Tum
Điện thoại: 02603.862.479.

**BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN
GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ TRONG
VẬN CHUYỂN HÀNG KHÁCH,
HÀNG HÓA BẰNG XE MÔ TÔ,
XE GẮN MÁY, XE THÔ SƠ**

**Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ
năm 2024**

(được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa
Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 7 thông qua
ngày 27/6/2024, có hiệu lực thi hành từ
ngày 01/01/2025)



NĂM 2024

1. Việc sử dụng xe mô tô,
xe gắn máy, xe thô sơ để
vận chuyển hành khách, hàng
hóa phải thực hiện các quy
định sau:

- Kiểm tra điều kiện bảo
đảm an toàn của xe trước khi
tham gia giao thông đường
bộ;



- Khi vận chuyển hàng hóa,
người lái xe phải mang đủ

giấy tờ theo quy định của
pháp luật;



- Kiểm tra việc sắp xếp
hàng hóa bảo đảm an toàn;
không chở quá số người, chở
hành lý, hàng hoá vượt quá
khối lượng cho phép hoặc
vượt quá khổ giới hạn của xe;

- Hàng hóa vận chuyển
trên xe phải được sắp xếp
gọn gàng và chằng buộc

chắc chắn, bảo đảm không gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ; không cản trở tầm nhìn của người lái xe; không được che khuất đèn, biển số xe;



- Khi vận chuyển hàng rời, vật liệu xây dựng, phế thải không để rơi vãi xuống đường hoặc gây ra tiếng ồn, bụi

bắn trong suốt quá trình vận chuyển trên đường;



- Khi vận chuyển hàng hoá xếp vượt phía trước và phía sau xe thì ban ngày phải có báo hiệu màu đỏ tại điểm đầu và điểm cuối cùng của hàng hoá, ban đêm hoặc khi trời tối phải có đèn hoặc báo hiệu cho người tham gia giao thông đường bộ để nhận biết.



2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định về sử dụng xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ để kinh doanh vận chuyển hành khách, hàng hóa tại địa phương.

Nguồn các hình ảnh minh họa: Internet

Giấy phép xuất bản số 90/GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kon Tum cấp ngày 29 tháng 10 năm 2024. Đăng tải khổ 21 x 29,7 cm. Tại Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp, Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Kon Tum. Nộp lưu chiểu tháng 11 năm 2024.